

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

*** Giới thiệu về dự án:**

1. Khái quát về dự án:

- Tên dự án: Nâng khả năng tải đường dây 220kV Thủ Đức - Tân Uyên - Long Bình.

- Chủ đầu tư: Công ty Truyền tải điện 4 (Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia).

- Địa điểm xây dựng: Dự án Nâng khả năng tải đường dây 220kV Thủ Đức - Tân Uyên - Long Bình thay dây dẫn 2 mạch đường dây với chiều dài nâng khả năng tải khoảng 29,4 km, tuyến đi qua khu vực thuộc địa phận: P. Thủ Đức, P. Tân Khánh, P. Tân Đông Hiệp, P. Đông Hòa -Thành phố Hồ Chí Minh và P. Biên Hoà, P. Trảng Bàng tỉnh Đồng Nai.

2. Mục tiêu của dự án:

Dự án Nâng khả năng tải Thủ Đức – Tân Uyên – Long Bình do EVNNPT làm Chủ đầu tư, Công ty Truyền tải điện 4 (PTC4) thay mặt Chủ đầu tư quản lý dự án, nhằm mục tiêu:

- Tăng cường khả năng truyền tải cho đường dây hiện hữu, đang vận hành tải cao không đáp ứng nhu cầu chuyển tải công suất.

- Tăng cường cấp nguồn cho TBA 220kV Thủ Đức hiện hữu, TBA 220kV Long Bình hiện hữu và TBA 220kV Biên Hòa (tương lai).

- Đáp ứng nhu cầu phụ tải, phục vụ phát triển kinh tế xã hội khu vực tỉnh Đồng Nai và Tp. Hồ Chí Minh.

- Tăng cường tính ổn định cho hệ thống điện khu vực, đảm bảo hệ thống điện khu vực vận hành an toàn, tin cậy trong chế độ N-1.

3. Khái quát về Quy mô xây dựng dự án:

Dự án Nâng khả năng tải Thủ Đức - Tân Uyên - Long Bình dự kiến thực hiện với quy mô đầu tư như sau:

a) Đường dây 220kV Thủ Đức – Tân Uyên :

+ Thay thế dây dẫn đơn pha 795 MCM của đoạn 1 (từ vị trí cột cổng 220kV TBA 220kV Thủ Đức đến vị trí 21/1B), chiều dài 11 km, bằng dây dẫn có khả năng tải tương đương dây phân pha 2xACSR-400/51 để nâng khả năng tải của đường dây.

+ Thay thế cách điện và phụ kiện dây dẫn phù hợp.

(Đoạn 2: từ vị trí 21/1B đến cột cổng TBA 220kV Tân Uyên đang sử dụng dây dẫn phân pha 2xACSR-400/51, đã đảm bảo khả năng tải với dòng 1.512A nên không cần nâng tải)

b) Đường dây 220kV Tân Uyên – Long Bình :

+ Thay thế dây dẫn của toàn tuyến (dây đơn pha ACSR-400/51 và 795 MCM), chiều dài 18,4 km từ vị trí cột cổng 220kV TBA 500/220kV Tân Uyên đến cột cổng TBA 220kV Long Bình bằng dây dẫn có khả năng tải tương đương dây phân pha 2xACSR-400/51 để nâng khả năng tải của đường dây.

+ Thay thế cách điện và phụ kiện dây dẫn phù hợp.

c) Phần ngăn lộ 220kV liên quan:

- Đối với TBA 220kV Thủ Đức và TBA 500/220kV Tân Uyên: Qua kiểm tra, thông số thiết bị tại các ngăn lộ 220kV để đấu nối đường dây trên có dòng định mức phù hợp với đường dây sau khi nâng khả năng tải, do đó, không cần thay thế.

- Thay thế các thiết bị, vật liệu 02 ngăn lộ đường dây 220kV (271, 272) tại trạm biến áp 220kV Long Bình hiện hữu để phù hợp với đường dây sau khi nâng khả năng tải.

*** Giới thiệu về gói thầu:**

1. Khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 1: Tư vấn khảo sát xây dựng, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công và Hồ sơ mời thầu.

- Nguồn vốn: EVNNPT

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 180 ngày (phù hợp với tiến độ thực hiện dự án).

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

Nhằm lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn Khảo sát xây dựng, lập BCNCKT, TKBVTC-DT, HSMT Dự án Nâng khả năng tải đường dây 220kV Thủ Đức – Tân Uyên – Long Bình., có đủ năng lực và kinh nghiệm, có giải pháp kỹ thuật phù hợp được quy định tại HSMT này để thực hiện gói thầu, dự án đảm bảo chất lượng và tiến độ công trình.

II. Phạm vi công việc:

1. Nội dung công việc chủ yếu:

Tổ chức thực hiện Gói thầu số 1: Cung cấp dịch vụ tư vấn khảo sát xây dựng, lập BCNCKT ĐTXD, TKBVTC-TDT, và HSMT:

- Thực hiện công tác khảo sát phục vụ lập BCNCKT ĐTXD;
- Thực hiện công tác khảo sát, đánh giá hiện trạng dự án;
- Thực hiện công tác lập BCNCKT ĐTXD;
- Thực hiện công tác lập TKBVTC- TDT;
- Thực hiện lập HSMT cho các gói thầu còn lại thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế tiếp của dự án;
- Thỏa thuận SCADA...

Lưu ý: Trong quá trình thực hiện, nhà thầu tuân thủ thực hiện các nội dung yêu cầu sau:

- + Khảo sát các loại vật tư, thiết bị có thể sử dụng cho Dự án trong Danh mục vật tư, thiết bị hiện có do Chủ đầu tư cung cấp, khảo sát tại kho của Chủ đầu tư (nếu cần thiết).
- + Nhà thầu phải đánh giá khả năng sử dụng vật tư, thiết bị hiện có của Chủ đầu tư tại hồ sơ BCNCKT, TKBVTC-DT của Dự án.
- + Lập quy trình bảo trì công trình xây dựng;
- + Yêu cầu nhà thầu tư vấn khi lập hồ sơ thiết kế phải:

- (i) Kiểm tra, thống kê các VTTB đang tồn kho tại các Ban QLDA, các truyền tải điện có cùng loại với loại được sử dụng trong dự án và đánh giá khả năng sử dụng;
 - (ii) Có giải pháp sử dụng tối đa VTTB tồn kho sau đầu tư tại các Ban QLDA và các đơn vị truyền tải.
- + Thiết kế công trình phải phù hợp với bước thiết kế trước, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình, đảm bảo sản phẩm tư vấn xây dựng (thuyết minh, các bản vẽ, dự toán) phù hợp với dự án đầu tư xây dựng công trình được duyệt và quy định của pháp luật về xây dựng.
 - + Nhà thầu tham gia các cuộc họp có liên quan tới sản phẩm tư vấn xây dựng khi chủ đầu tư yêu cầu trong quá trình triển khai thực hiện.
 - + Nhà thầu tham gia nghiệm thu các giai đoạn, nghiệm thu chạy thử thiết bị, nghiệm thu hoàn thành công việc, hạng mục công trình và toàn bộ công trình khi có yêu cầu của chủ đầu tư.
 - + Nhà thầu giám sát tác giả và làm rõ thiết kế, sửa đổi thiết kế (nếu cần thiết) trong quá trình thi công xây dựng công trình.

2. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn:

Các nhiệm vụ cụ thể mà nhà thầu tư vấn phải tiến hành được phê duyệt tại Quyết định số 2574/QĐ-PTC4 ngày 21/08/2025 về việc phê duyệt Nhiệm vụ và dự toán chi phí tư vấn khảo sát xây dựng, lập BCNCKT, TKBVTC, HSMT dự án: nâng khả năng tải đường dây 220kV Thủ Đức – Tân Uyên – Long Bình, tuân thủ Quy định về công tác khảo sát, thiết kế lưới điện trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia ban hành theo quyết định số 921/QĐ-EVNNPT ngày 01/06/2025, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ, và các quy định thông tư quy định pháp luật hiện hành, chi tiết như sau:

2.1 NHIỆM VỤ KHẢO SÁT PHỤC VỤ GIAI ĐOẠN LẬP BCNCKT ĐTXD - TKBVTC

2.1.1 Yêu cầu chung

- Nhà thầu lập phương án kỹ thuật khảo sát phù hợp với nhiệm vụ khảo sát xây dựng của dự án này và các tiêu chuẩn về khảo sát hiện hành.
- Bố trí cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp theo yêu cầu tại Mục 2 “Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật”- Chương III của Hồ Sơ mời thầu.
- Thực hiện khảo sát theo phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng được phê duyệt.
- Bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình xây dựng khác trong khu vực khảo sát.
- Bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan trong khu vực khảo sát, phục hồi hiện trường sau khi kết thúc khảo sát.
- Lập báo cáo kết quả khảo sát đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ khảo sát xây dựng.

2.1.2. Nhiệm vụ, mục đích khảo sát

Cung cấp các tài liệu khảo sát về địa hình của phương án tuyến được chọn làm cơ sở xác định giải pháp thiết kế, tổ chức xây dựng, chi phí bồi thường tổng thể, hỗ trợ tái định cư..., và lập tổng mức đầu tư dự án.

Cung cấp các tài liệu khảo sát đầy đủ, chi tiết về địa hình của tuyến đường dây được chọn và phê duyệt làm cơ sở tính toán các giải pháp thiết kế, tổ chức xây dựng và lập tổng dự toán.

Các công việc chính sau:

- Đo vẽ, cập nhật mặt cắt dọc tuyến đường dây tỷ lệ 1/500, 1/5000. Mặt cắt dọc thể hiện các nội dung sau: cao độ xà, cao độ treo dây dẫn, dây chống sét, cao độ dây dẫn, dây chống sét tại điểm võng nhất (30% chiều dài tuyến).
- Khảo sát đánh giá hiện trạng chất lượng móng kết cấu cột thép (có kết hợp số liệu sửa chữa vận hành của đơn vị QLVH).
- Khảo sát đánh giá hiện trạng và mức độ vận hành của đường dây.

2.1.3. Phạm vi khảo sát

Khảo sát địa hình tại hiện trường khu vực xây dựng Dự án Nâng khả năng tải đường dây 220kV Thủ Đức – Tân Uyên – Long Bình khoảng 29,4 km, tuyến đi qua khu vực thuộc địa phận: P. Thủ Đức, P. Tân Khánh, P. Tân Đông Hiệp, P. Đông Hòa -Thành phố Hồ Chí Minh và P. Biên Hòa, P. Trảng Biên tỉnh Đồng Nai.

2.1.4. Khảo sát địa hình giai đoạn BCNCKT

Khảo sát địa hình

- Đo đạc chiều dài góc lái và cập nhật mặt cắt dọc.
- Công tác điều tra ngoại nghiệp: điều tra, thống kê nhà cửa, công trình kiến trúc xây dựng, cây cối hoa màu, các loại đất đai, các loại đường giao thông (đường thủy, đường bộ), đường dây điện lực, đường dây thông tin liên lạc, các công trình quân sự,... bị ảnh hưởng trong và ngoài hành lang tuyến, phục vụ thiết kế và tính toán chi phí bồi thường, hỗ trợ và các báo cáo chuyên ngành.
- Tổng hợp lập Báo cáo khảo sát.

2.1.5. Khối lượng công tác khảo sát

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG KHẢO SÁT

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng
1	Đo vẽ, cập nhật mặt cắt dọc tuyến đường dây tỷ lệ 1/500, 1/5000. Mặt cắt dọc thể hiện các nội dung sau: cao độ xà, cao độ treo dây dẫn, dây chống sét, cao độ dây dẫn, dây chống sét tại điểm võng nhất.		
	- Địa hình cấp IV	km	9,0
2	Điều tra thống kê các yếu tố kỹ thuật trên tuyến hiện trạng (cột, xà, sứ, móng, tiếp địa...), điều tra cự ly vận chuyển phục vụ thi công (tạm tính 2 công bậc 4/7/1 km)	công	60
3	Cập nhật các dữ liệu thông tin địa lý (nhà cửa, vật kiến trúc, đường dây giao chéo, đường dây thông tin, ...) bị ảnh hưởng trong và ngoài hành lang tuyến, phục vụ thiết kế và lập các báo cáo chuyên ngành (tạm tính 2 công bậc 4/7/1 km)	công	60
4	Đo nối cao tọa độ vị trí các trụ tương đương đường chuyên cấp 2		
	- Địa hình cấp IV	điểm	100
5	Đo vẽ bản đồ 1/1000, đường đồng mức 1m những vị trí địa hình phức tạp cần phải có bản vẽ chi tiết để thiết kế có thể xử lý		
	- Địa hình cấp IV	ha	23,472

Ghi chú:

- Hạng mục chung: Nhà thầu phải tính toán đầy đủ các công việc khác như Lập phương án kỹ thuật khảo sát; Lập báo cáo kết quả khảo sát; Chỗ ở tạm thời tại hiện trường, vận chuyển thiết bị phục vụ khảo sát; chi phí đảm bảo an toàn giao thông; đền bù hoa màu phục vụ công tác khảo sát...

- Nhà thầu phải chào theo Bảng khối lượng khảo sát theo yêu cầu của HSMT, trường hợp Nhà thầu phát hiện khối lượng chưa chính xác so yêu cầu lập Thiết kế, Nhà thầu thông báo cho Chủ đầu tư và lập bảng riêng cho phần khối lượng sai khác này để Chủ đầu tư xem xét. Nhà thầu không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá dự thầu.

2.1.6 Sản phẩm hồ sơ báo cáo kết quả khảo sát

- Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng của dự án được lập và biên chế theo Quy định về công tác khảo sát, thiết kế lưới điện trong Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia ban hành theo quyết định số 921/QĐ-EVNNPT ngày 01/06/2025 và phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

2.2. Yêu cầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công và Hồ sơ mời thầu:

2.2.1 Nhiệm vụ Lập BCNCKT, TKBVTC, HSMT:

Nội dung công tác lập BCNCKT, TKBVTC, HSMT cho dự án được thực hiện theo Luật số 62/2020/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 40/2019/QH14; Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; các quy định pháp luật hiện hành, Luật Đấu thầu và các quy định khác có liên quan của Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.

Phương án thiết kế phải đáp ứng tốt các yêu cầu về công năng sử dụng, thuận tiện cho công tác quản lý vận hành, bảo trì, sửa chữa.

Phương án thiết kế phải tối ưu về mặt kỹ thuật và tài chính, tránh gây lãng phí không cần thiết.

Phương án thiết kế phải đáp ứng các quy định hiện hành về bố trí, thiết kế, thi công các công trình thiết yếu trong phạm vi hạ tầng giao thông, không xung đột, ảnh hưởng đến các công trình hạ tầng hiện hữu của khu vực, có tính khả thi về giải pháp thi công, đáp ứng quy định về tổ chức phân luồng giao thông trong quá trình thi công, đồng thời cập nhật phù hợp với quy hoạch xây dựng và công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật trong tương lai;

Khảo sát các loại vật tư, thiết bị có thể sử dụng cho dự án trong danh mục vật tư, thiết bị hiện có do Chủ đầu tư cung cấp, khảo sát tại kho của Chủ đầu tư (nếu cần thiết);

Đánh giá khả năng sử dụng vật tư, thiết bị hiện có của Chủ đầu tư tại hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi Đầu tư xây dựng của Dự án

2.2.2 Công tác lập BCNCKT ĐTXD:

Tính toán trào lưu phân bố công suất của khu vực trong các chế độ vận hành đến 2035.

Tính toán trị số dòng điện ngắn mạch trên thanh cái 220kV (theo phần mềm tính toán).

Luận chứng sự cần thiết đầu tư xây dựng công trình.

Tính chọn quy mô, tiết diện dây dẫn.

Phân tích lựa chọn các giải pháp kỹ thuật phần công nghệ, xây dựng.

Lập tổng mức đầu tư và phân tích kinh tế tài chính của dự án.

Nội dung của BCNCKT ĐTXD:

- Thuyết minh dự án
 - ✓ Tổng quát về công trình.
 - ✓ Sự cần thiết đầu tư xây dựng công trình.
 - ✓ Địa điểm xây dựng.
 - ✓ Các giải pháp công nghệ chính.
 - ✓ Các giải pháp xây dựng chính.
 - ✓ Phòng chống ảnh hưởng của công trình đến môi trường
 - ✓ Tổ chức xây dựng.
 - ✓ Tổng mức đầu tư.
 - ✓ Phân tích kinh tế tài chính.

- ✓ Tiến độ thực hiện - Phương thức quản lý dự án và kế hoạch đấu thầu.
- ✓ Kết luận và kiến nghị.
- Thiết kế cơ sở:
 - ✓ Tổng quát
 - ✓ Các giải pháp công nghệ điện, xây dựng.
 - ✓ Liệt kê VTTB.
 - ✓ Các bản vẽ
 - ✓ Phụ lục tính toán
 - ✓ Báo cáo khảo sát

2.2.3 Công tác lập TKBVTC-ĐTXD

Nội dung của TKBVTC đưa ra các thông số kỹ thuật, các giải pháp kỹ thuật chủ yếu về phần điện, phần xây dựng phù hợp với Thiết kế cơ sở (được phê duyệt trong BCNCKT), bảo đảm đầy đủ các thông số cần thiết để tiến hành đầu tư xây dựng công trình bao gồm các vấn đề sau:

- + Triển khai tính toán chi tiết các giải pháp kỹ thuật được duyệt trong Thiết kế cơ sở của BCNCKT.
- + Nêu rõ các giải pháp kỹ thuật phần điện, giải pháp xây dựng.
- + Lựa chọn các VTTB.
- + Mô tả chi tiết đặc tính kỹ thuật của thiết bị, vật liệu.
- + Hồ sơ bao gồm tất cả các thiết kế chi tiết phục vụ cho công tác thi công xây dựng công trình: các bản vẽ thiết kế chi tiết phần xây dựng, phần điện.
- + Tổ chức thi công xây dựng đường dây và vận chuyển VTTB.
- + Chỉ dẫn kỹ thuật.
- + Lập tổng dự toán xây dựng công trình.

2.2.4 Công tác lập HSMT

HSMT/HSYC giao gồm các nội dung thực hiện được quy định theo Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025, và các Thông tư, Quy định của các tổ chức vay vốn nếu có.

HSMT/HSYC sẽ được lập theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phân chia gói thầu và nguồn vốn thực hiện dự án.

2.3 Biên chế hồ sơ:

- Biên chế Hồ sơ BCNCKT, TKKT-DT, BVTC công trình thực hiện theo quyết định số 921/QĐ-EVNNPT ngày 01/06/2025 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia.

2.3.1: Biên chế hồ sơ BCNCKT ĐTXD: Hồ sơ BCNCKT ĐTXD dự kiến được biên chế thành 3 tập:

- **TẬP 1: THUYẾT MINH DỰ ÁN**

❖ ***Tập 1-1: Thuyết minh chung***

Phần I. Sự cần thiết và mục tiêu đầu tư

- ✓ Chương 1. Tổng quát
- ✓ Chương 2. Tình hình phát triển kinh tế xã hội
- ✓ Chương 3. Hiện trạng hệ thống điện
- ✓ Chương 4. Kế hoạch phát triển hệ thống điện
- ✓ Chương 5. Phương án kết Lưới và thời điểm xuất hiện
- ✓ Chương 6. Phân tích các chế độ làm việc của hệ thống
- ✓ Chương 7. Kết luận và kiến nghị

Phần II. Phân tích lựa chọn phương án kỹ thuật, công nghệ, công suất

- ✓ Chương 1. Lựa chọn phương án tuyến đường dây
- ✓ Chương 2. Điều kiện tự nhiên
- ✓ Chương 3. Các giải pháp công nghệ chính
- ✓ Chương 4. Các giải pháp xây dựng chính
- ✓ Chương 5. Phòng chống ảnh hưởng của đường dây điện lực đối với đường dây thông tin

Phần III. Các giải pháp thực hiện

- ✓ Chương 1. Hình thức quản lý dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu
- ✓ Chương 2. Tiến độ thực hiện

Phần IV. Kết luận và kiến nghị

Phần V. Các văn bản pháp lý

❖ ***Tập 1-2: Tổng mức đầu tư và phân tích kinh tế - tài chính***

- ✓ Chương 1. Tổ chức xây dựng
- ✓ Chương 2. Tổng mức đầu tư
- ✓ Chương 3. Phân tích kinh tế - tài chính

- **Tập 2: THIẾT KẾ CƠ SỞ**

❖ ***Tập 2-1: Thuyết minh TKCS***

- ✓ Chương 1. Tổng quát
- ✓ Chương 2. Điều kiện tự nhiên
- ✓ Chương 3. Thuyết minh công nghệ
- ✓ Chương 4. Thuyết minh xây dựng
- ✓ Chương 5. Tổng kê, liệt kê thiết bị vật liệu

❖ **Tập 2-2: Các bản vẽ**

❖ **Tập 2-3: Phụ lục tính toán**

- Tập 3: BÁO CÁO KHẢO SÁT

2.3.2: Biên chế hồ sơ TK BVTC + Dự toán: Thiết kế Bản vẽ thi công + Dự toán được biên chế thành 03 tập:

- Tập 1: Thuyết minh, tổng kê và liệt kê thiết bị vật liệu;
- Tập 2: Các bản vẽ (cấp nhiều đợt);
- Tập 3: TCXD và Dự toán.
- Tập 4: Chỉ dẫn kỹ thuật
- Tập 5: Quy trình bảo trì

2.4. Yêu cầu về định dạng và việc cấp tài liệu lưu trữ:

Toàn bộ những hồ sơ, tài liệu in trên giấy khi được các cơ quan chức năng thỏa thuận, Bên B phải giao cho Bên A ít nhất 01 bản gốc, 02 bản sao và 01 đĩa CD để lưu trữ.

Yêu cầu về định dạng Hồ sơ như sau:

- Định dạng hồ sơ, tài liệu của dự án:
 - + Bản in trên giấy được ký, đóng dấu và phát hành theo quy định.
 - + File điện tử dạng .pdf tương ứng với mỗi quyển hồ sơ, tài liệu có nội dung trùng khớp với các bản in trên giấy và các file điện tử dạng .doc, .xls, .dwg, .bmp, .jpeg... của hồ sơ, tài liệu dùng để xuất ra file dạng .pdf.
 - + Đối với Hồ sơ BCNCKT, TKKT-DT, BVTC, HSMT, file .pdf được ký bằng chữ ký số của đơn vị phát hành hồ sơ, giá trị pháp lý của chữ ký số được áp dụng theo Nghị định số 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025.

Ngoài file .pdf có chữ ký số, tư vấn thiết kế cần cung cấp cho chủ đầu tư file thuyết minh lưu dưới dạng xxxx.doc (.docx); file bản vẽ lưu dưới dạng xxxx.dwg; file tổng kê, tổng mức đầu tư, tổng dự toán lưu dưới dạng file xxxx.xls (.xlsx).

Khi nộp Hồ sơ, tài liệu in trên giấy phải kèm theo đĩa CD (thẻ nhớ USB hoặc thiết bị lưu trữ khác) ghi các file điện tử và chịu trách nhiệm về tính đồng nhất giữa các dạng hồ sơ, tài liệu.

Hồ sơ giao nộp:

Lần 1: đề Bên A góp ý: 04 bộ

Lần 2: hiệu chỉnh để trình duyệt: 03 bộ

Lần 3: hiệu chỉnh theo Quyết định phê duyệt: 12 bộ có đóng dấu thẩm tra, trong đó 10 bộ đầy đủ+02 bộ chỉ có Thuyết minh chung và Tổng mức đầu tư.

Ngoài ra, nhà thầu trúng thầu có nghĩa vụ cung cấp cho Bên A bộ hồ sơ điện tử (scan thành file pdf: Hồ sơ thầu, Hợp đồng, phụ lục hợp đồng, biên bản thương thảo hợp đồng, hồ sơ chứng từ thanh toán, bản vẽ, biên bản nghiệm thu hoàn thành, thanh quyết toán và thanh lý hợp đồng, và toàn bộ các hồ sơ khác có liên quan trong quá trình thực hiện hợp đồng...) kèm theo bộ hồ sơ giấy.

2.5 Thời gian thực hiện và địa điểm giao tài liệu:

STT	Hạng mục công việc	Tiến độ thực hiện
1	Giai đoạn BCNCKT	
	<i>Lập BCNCKT lần đầu</i>	<i>45 ngày sau khi hợp đồng được ký kết (bao gồm thời gian khảo sát 10 ngày)</i>
	<i>Hiệu chỉnh/hoàn thiện hồ sơ BCNCKT sau khi góp ý, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt</i>	<i>Theo yêu cầu của Bên A</i>
2	Giai đoạn TKBVTC	
	<i>Lập Thiết kế bản vẽ thi công-Dự toán (TKBVTC-DT) lần đầu</i>	<i>45 ngày sau khi BCNCKT được duyệt</i>
	<i>Hiệu chỉnh/hoàn thiện hồ</i>	<i>Theo yêu cầu của Bên A</i>

STT	Hạng mục công việc	Tiến độ thực hiện
	<i>sơ TKBVTC-DT sau khi góp ý, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt</i>	
3	Lập dự toán gói thầu	10 ngày sau khi TKBVTC được duyệt hoặc theo yêu cầu của bên A
4	Lập HSMT/HSYC	10 ngày sau khi có dự toán gói thầu hoặc theo yêu cầu của bên A
5	Địa điểm giao tài liệu	Công ty Truyền tải điện 4

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: ngay sau khi hợp đồng tư vấn được ký kết.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

✓ *Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo.*

Báo cáo định kỳ ngày 25 hàng tháng hoặc khi có văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư, nhà thầu phải có báo cáo bằng văn bản cho Chủ đầu tư về khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của các hạng mục dự án. Thời gian trả lời yêu cầu về các hiệu chỉnh, bổ sung: tối đa 15 ngày kể từ khi có văn bản yêu cầu của Bên A.

Nhà thầu tư vấn phải giao nộp các hồ sơ không quá 45 ngày kể từ khi ký hợp đồng và kịp thời phản ánh cho Chủ đầu tư những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng, gồm: (i) hồ sơ khảo sát phục vụ lập BCNCKT ĐTXD; (ii) hồ sơ khảo sát, đánh giá hiện trạng dự án; (iii) hồ sơ BCNCKT ĐTXD;

Nhà thầu tư vấn phải giao nộp hồ sơ TKBVTC-TDT của dự án không quá 45 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư phê duyệt BCNCKT ĐTXD;

Các công việc khác: lập HSMT cho các gói thầu còn lại thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế tiếp của dự án, công tác đăng ký môi trường cho dự án theo quy định tại hợp đồng và đáp ứng tiến độ thực hiện của dự án.

Trong thời gian thực hiện công việc Tư vấn, khi có văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư, Nhà thầu tư vấn phải có báo cáo bằng văn bản cho Chủ đầu tư được biết về khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của các hạng mục;

Có trách nhiệm bảo vệ và giải trình các tài liệu, hồ sơ do Nhà thầu tư vấn lập trong phạm vi của hợp đồng trước các cơ quan và hội đồng nghiệm thu của các cấp có thẩm quyền, các cơ quan kiểm toán, vv... theo yêu cầu của Chủ đầu tư;

Tạo điều kiện thuận lợi để Chủ đầu tư kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện hợp đồng thông qua bộ phận phụ trách của Chủ đầu tư, thực hiện chức năng giám sát tác giả theo đúng quy định.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Số lượng chuyên gia, năng lực, kinh nghiệm nhân sự của nhà thầu phải đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu tại Mục 2 Chương III của HSMT, các quy định của pháp luật liên quan và phù hợp với tính chất, quy mô gói thầu.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Phối hợp chặt chẽ với Tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cung cấp cho Tư vấn những văn bản, tài liệu có liên quan đến dự án (nếu có).
- Giám sát, kiểm tra Tư vấn thực hiện dịch vụ.
- Tổ chức thẩm tra, nghiệm thu và trình duyệt các sản phẩm tư vấn đầy đủ, kịp thời.
- Thanh toán cho nhà thầu tư vấn theo quy định tại ĐKC và ĐKCT của hợp đồng.
- Thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ tư vấn trong EVNNPT theo Quyết định số 219/QĐ-HĐTV ngày 20/12/2022 về việc quy định đánh giá chất lượng dịch vụ tư vấn trong EVNNPT.
- Thực hiện đánh giá chất lượng nhà thầu thực hiện hợp đồng trong Tập đoàn điện lực Quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 514/QĐ-EVN ngày 17/04/2025.

VI. Các yêu cầu khác:

- Nhà thầu phải đệ trình cho đại diện Chủ đầu tư đầy đủ, chi tiết về chương trình, kế hoạch thực hiện bao gồm cả kế hoạch về nhân lực, sơ đồ tổ chức... sẽ sử dụng cho việc thực hiện dự án;

- Liên hệ đôn đốc các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các báo cáo chuyên ngành sau khi Chủ đầu tư trình hồ sơ đến các cơ quan;

- Đảm bảo huy động và bố trí nhân sự để thực hiện dịch vụ;
- Nộp báo cáo cho Chủ đầu tư trong thời hạn và theo các hình thức được nêu trong Mục III nêu trên:

- Nhà thầu phải nộp báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ của gói thầu 02 lần/1 tháng (vào ngày đầu tháng và ngày giữa tháng) và kịp thời phản ánh cho Chủ đầu tư những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Trong thời gian thực hiện công việc tư vấn, khi có văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư, nhà thầu phải có báo cáo bằng văn bản cho Chủ đầu tư được biết về khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của các hạng mục của dự án.
- Có trách nhiệm bảo vệ và giải trình các tài liệu, hồ sơ do Nhà thầu lập trong phạm vi của hợp đồng trước các cơ quan và hội đồng nghiệm thu của các cấp có thẩm quyền, các cơ quan kiểm toán,... theo yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong ĐKC và ĐKCT của hợp đồng;
 - Lập nhiệm vụ và phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng, các tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng trình Chủ đầu tư phê duyệt;
 - Đề xuất, bổ sung nhiệm vụ khảo sát trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến giải pháp thiết kế);
 - Cung cấp đầy đủ hồ sơ tài liệu để Chủ đầu tư trình các cơ quan đơn vị có liên quan thỏa thuận về quy hoạch, vị trí địa điểm trạm, hướng tuyến đường dây và môi trường, đồng thời có trách nhiệm giải trình khi có yêu cầu (nếu có);
 - Bảo vệ, giải trình, hiệu chỉnh các tài liệu, hồ sơ khảo sát, lập TKBVTC, lập báo cáo giám sát môi trường trong giai đoạn thi công, các báo cáo chuyên ngành khác và Quy trình bảo trì công trình trước cơ quan, hội đồng nghiệm thu các cấp có thẩm quyền theo yêu cầu của Chủ đầu tư (nếu có);
 - Nhà thầu bố trí phương tiện đầy đủ đưa đón địa phương, các cấp có liên quan, chủ đầu tư đi hiện trường để thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện hợp đồng;
 - Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư, trước pháp luật về thực hiện đúng thủ tục đầu tư xây dựng cho các phần việc do tư vấn lập, về chất lượng sản phẩm tư vấn của mình trong hồ sơ tư vấn, chịu sự kiểm tra thường xuyên của chủ đầu tư và cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng;

- Bồi thường thiệt hại khi thực hiện không đúng nhiệm vụ, sử dụng các thông tin, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng không phù hợp và các hành vi vi phạm khác gây thiệt hại do lỗi của nhà thầu tư vấn gây ra;
- Chịu trách nhiệm chỉnh sửa hoàn tất hồ sơ trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đã góp ý của Chủ đầu tư và quyết định phê duyệt;
- Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp và cung cấp cho Chủ đầu tư Chứng nhận bảo hiểm trong lần thanh toán đầu tiên;
- Nhà thầu khảo sát chịu trách nhiệm về chất lượng khảo sát xây dựng do mình thực hiện. Việc nghiệm thu và phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát xây dựng của Chủ đầu tư không thay thế và không làm giảm trách nhiệm về chất lượng khảo sát xây dựng do Nhà thầu khảo sát thực hiện kể cả sau thời gian bảo hành, trừ các trường hợp mà các sai sót không phải do lỗi Nhà thầu hoặc do nguyên nhân khách quan hay bất khả kháng;
- Nhà thầu Tư vấn thiết kế xây dựng công trình chịu trách nhiệm về chất lượng xây dựng công trình do mình thực hiện. Việc thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế của cá nhân, tổ chức, chủ đầu tư, người ra quyết định thực hiện đầu tư hoặc cơ quan chuyên môn về xây dựng không thay thế và không làm giảm trách nhiệm của Nhà thầu thiết kế về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện kể cả sau thời gian bảo hành trừ các trường hợp mà các sai sót không phải do lỗi Nhà thầu hoặc do nguyên nhân khách quan hay bất khả kháng;
- Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết đủ để phục vụ công tác thẩm tra, thẩm định dự án (các thông số, số liệu đầu vào, sơ đồ kết cấu...và các yêu cầu khác của tư vấn thẩm tra);
- Phối hợp với tư vấn thẩm tra để hoàn thiện hồ sơ tư vấn;
- Giải trình, chỉnh sửa nội dung hồ sơ (nếu có) theo ý kiến đánh giá của tư vấn thẩm tra. Yêu cầu tất cả các ý kiến phản hồi về đánh giá của tư vấn thẩm tra phải được giải trình, luận cứ chứng minh đầy đủ, cụ thể và logic;
- Tuân thủ và thực hiện chỉ đạo của EVN và EVNNPT tại các văn bản sau:
 - Tuân thủ công việc tại Quyết định số 916/QĐ-EVNNPT ngày 01/06/2025 của EVNNPT về việc Quy định về giám sát, nghiệm thu và quản lý tiến độ thi công công trình trong EVNNPT.
 - Kiểm tra rà soát, đánh giá đảm bảo yêu cầu kỹ thuật để đưa vào sử dụng VTTB tồn kho trong EVNNPT phục vụ triển khai dự án theo văn bản số 774/EVNNPTKH+TCKT ngày 09/3/2023.

- Tuân thủ các quy trình rà soát vật tư thiết bị tồn kho để đưa vào sử dụng áp dụng trong Tổng công ty truyền tải điện Quốc Gia theo QĐ số 1138/QĐ-EVNNPT ngày 09/08/2023 và tận dụng VTTB tồn kho trong EVNPT theo VB số 4618/EVNNPT-VT ngày 28/11/2017.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm về chất lượng khảo sát, thu thập số liệu do mình thực hiện. Việc nghiệm thu và phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát thu thập số liệu của Chủ đầu tư không thay thế và không làm giảm trách nhiệm về chất lượng khảo sát thu thập số liệu do nhà thầu khảo sát thực hiện kể cả sau thời gian bảo hành trừ các trường hợp mà các sai sót không phải do lỗi nhà thầu hoặc do nguyên nhân khách quan hay bất khả kháng;
- Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định.
 - Bảng giá dự thầu theo webform có đơn giá đã bao gồm thuế phí các loại, tuy nhiên không thể hiện được tỷ lệ % thuế VAT. Do đó trong E-HSDT, đề nghị các nhà thầu chào thuế VAT 10% (trường hợp trong E-HSDT không khẳng định chi tiết tỷ lệ thuế VAT cũng được xem như nhà thầu chào thuế VAT 10%).
 - Thuế VAT trong dự toán gói thầu duyệt là 10%. Việc đánh giá xếp hạng các E-HSDT và so sánh với dự toán gói thầu sẽ được tính theo mặt bằng thuế VAT 10%.
 - Trường hợp trong quá trình thực hiện hợp đồng hoặc tại thời điểm xuất hóa đơn mà thuế VAT khác 10% thì hai bên sẽ điều chỉnh thuế VAT theo quy định hiện hành của nhà nước trên cơ sở giá trước thuế (là giá dự thầu không bao gồm thuế VAT 10%).